

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2020/HS-ST
Ngày 18 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Yên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Thắng
Ông Trịnh Văn Điệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Ông Võ Quốc Dương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2020/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Vũ M. Tên gọi khác: M Báo. Giới tính: Nam. Sinh năm 1986. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp S, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Cha: Trương Văn C, sinh năm 1959 (còn sống); Mẹ: Phạm Thị Ú, sinh năm 1963 (còn sống). Anh, chị ruột gồm có 3 người (lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1989). Vợ: Lâm Hàm Yên, sinh năm 1992. Con có 01 người sinh năm 2015.

Tiền án: Không. Ngày 17/01/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xử phạt 6 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, theo bản án số 08/2008/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2008 tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Cà Mau, chấp hành xong án phí hình sự và dân sự, phần liên đới bồi thường dân sự số tiền 1.700.000 đồng ngày 12/12/2008 (đã được xóa án tích).

Tiền sự: 01. Ngày 05/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, theo quyết định số 02/2018/QĐ-TA, chấp hành xong tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau ngày 03/01/2019 (chưa hết thời hạn được xóa tiền sự).

Bị bắt giữ khẩn cấp từ ngày 30/7/2020, sau đó tạm giam cho đến nay.

- **Bị hại:** ông Nguyễn Đình B, sinh năm 1963, và vợ là bà Võ Mỹ H, sinh năm 1965 (bị hại có mặt).

Địa chỉ: Nhà s, đường N, phường T, Thành p, tỉnh Kiên Giang. Tạm trú: Ấp K, xã K, huyện T, Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trương Vũ M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố về hành vi phạm tội như sau: Ông Nguyễn Đình B và vợ là bà Võ Mỹ H thuê nhà trọ tại ấp Kinh Hòn, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau làm nghề lặn bắt sò, ốc từ ngày 25/7/2020. Ngày 26/7/2020 M đến làm quen với ông B, M nói với ông B ở đây làm có va chạm gì với ai thì báo cho M biết, ông B nói ban đêm thì ông đi lặn, ngày về nghỉ nên đâu có va chạm với ai thì M không nói gì.

Khoảng 16 giờ ngày 27/7/2020, M điện thoại chỉ cho ông B một số nơi có sò, kêu ông B đi lặn nếu bắt có thì bán cho M, tuy nhiên những nơi đó ông B đã đến rồi nên không làm theo lời M chỉ. Khoảng 11 giờ ngày 28/7/2020, M kêu Ngô Hồng Năng là bạn của M đi nhờ xe của Nguyễn Hoàng ra nhà trọ của ông B lấy 2 triệu đồng đem về cho M (M không nói cho Năng biết đây là tiền gì). Năng đến nhà trọ gặp ông B và bà H đang ăn cơm, ra hiệu kêu ông B ra lộ nói việc M kêu ông B đưa cho M 2 triệu đồng. Ông B hỏi tiền gì thì Năng nói không biết. Ông B nghĩ M là đối tượng côn đồ ở địa phương nếu không cho tiền sẽ bị M quấy phá sẽ không yên ổn làm ăn, nên nói với Năng không có đủ 2 triệu, hiện chỉ có 500.000 đồng. Năng điện thoại hỏi M biết, M điện thoại nói với ông B đúng 2 triệu mới lấy thiếu một cắt cũng không được. Sau đó, M đến khu vực bờ kè gần nhà trọ kêu ông B đi đến chỗ M rồi dùng lời lẽ đe dọa buộc ông B phải đưa cho M 2.000.000 đồng là tiền môi giới chỉ điểm bãi sò do M tự đặt ra, ông B nói không có 2 triệu, hiện chỉ có 1 triệu đồng, M không nhận, đòi nhận đủ 2 triệu đồng, thiếu một cắt cũng không được. Tiếp tục, M dùng tay nắm và dùng gối đánh vào ngực của ông B làm ông B té xuống đường. Lúc này bà Võ Mỹ H (vợ ông B) chạy đến xin M dừng đánh ông B, để bà H đi mượn tiền đưa đủ 2 triệu đồng cho thì M nghỉ đánh ông B và để cho bà H dìu ông B về nhà trọ cách nơi bị đánh khoảng 50m. Bà H về nhà trọ lấy tiền của gia đình và mượn thêm tiền, khoảng 5 phút sau, bà H đưa cho M đủ 2 triệu đồng, M nhận số tiền này rồi bỏ đi.

Sau vụ việc, ông B được đưa đi kiểm tra sức khỏe, kết quả xác định không có thương tích mất sức lao động.

Vụ việc được báo với chính quyền, M bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 30/7/2020 và bị khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay.

Trong thời gian điều tra, Bị cáo tác động với gia đình nộp bồi thường và khắc phục hậu quả cho bị hại 3.000.000 đồng (trong đó 2.000.000 đồng M chiếm đoạt và 1.000.000 đồng tiền hỗ trợ chi phí điều trị bệnh cho ông B). Ông B, bà H đã nhận số tiền này và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trương Vũ M.

Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 11/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố Trương Vũ M để xét xử về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo nhận cáo trạng xác định nội dung vụ việc là chính xác.

Trình bày nguyên nhân, động cơ phạm tội bị cáo cho rằng do vợ chồng ông M là người ở nơi khác đến địa phương, bị cáo cần tiền để chi xài cho sinh hoạt cá nhân nên đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền của vợ chồng ông M như nội dung cáo trạng thể hiện. Sau khi vụ việc xảy ra, Gia đình Bị cáo đã hoàn trả lại tiền chiếm đoạt của ông B, bà H và đã bồi thường chi phí khám, điều trị bệnh cho ông B xong. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ với gia đình.

Bị hại cho rằng gia đình bị cáo làm ăn lương thiện, hành vi của bị cáo xâm hại đến bị hại là do nhất thời, bị hại đã nhận lại tài sản, đã được bồi thường thiệt hại xong nên yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luận tội đối với Trương Vũ M, Viện Kiểm sát vẫn bảo lưu quan điểm như cáo trạng truy tố. Đề nghị:

- Tuyên bố Trương Vũ M phạm tội cưỡng đoạt tài sản. Áp dụng khoản 1, Điều 170; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự - Phạt Trương Vũ M từ 1 năm đến 2 năm tù.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và đã được bồi thường, không yêu cầu xem xét nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Khoảng 12 giờ ngày 28/7/2020, Trương Vũ M đến khu vực bờ kè gần nhà trọ nơi vợ chồng ông B sinh sống, kêu ông B đến chỗ M rồi dùng lời lẽ đe dọa buộc ông B phải đưa 2.000.000 đồng trả công M chỉ điểm bãi sò cho ông B, ông B nói không đủ tiền giao, M ngoài việc hăm dọa đã dùng tay nắm, dùng gối đánh vào ngực của ông B làm ông B ngã xuống đường. Sau đó bà Võ Mỹ H đến can ngăn, mượn 2 triệu đồng đưa cho M là có thật.

Vụ việc được chứng minh qua thừa nhận của bị cáo xuyên suốt trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, phù hợp với lời khai bị hại. Thực tế, sau khi vụ việc xảy ra, gia đình bị cáo đã nộp tiền chiếm đoạt, khắc phục thiệt hại cho ông B, bà H 3.000.000 đồng.

[2] Nguyên nhân, động cơ thực hiện hành vi trên, Trương Vũ M cho rằng vợ chồng ông Nguyễn Đình B là người ở nơi khác đến địa phương lập nghiệp, bị cáo cần tiền để chi xài cho sinh hoạt cá nhân nên đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền của vợ chồng ông M như nội dung cáo trạng thể hiện.

[3] Khi thực hiện hành vi buộc giao tiền, Trương Vũ M có sức khỏe bình thường, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc làm trên là xâm hại đến

sức khỏe, tài sản hợp pháp của ông B, bà H nhưng do đây là mục đích bị cáo mong muốn nên cố tình thực hiện qua hành vi hăm dọa và đánh đập ông B.

[4] Hậu quả từ hành vi trên, bị cáo chưa gây tổn hại nhiều cho sức khỏe của ông B thể hiện qua việc kiểm tra thăm khám y tế ông B không bị giảm sức khỏe từ việc bị M đánh nhưng bằng hình thức này Trương Vũ M đã khống chế, chiếm đoạt 2.000.000 đồng của ông Nguyễn Đình B và bà Võ Mỹ H.

Nên kết luận: Trương Vũ M phạm tội Cưỡng đoạt tài sản – tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

[5] Tài sản hợp pháp của công dân là đối tượng quan trọng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của ông B, bà H giữa ban ngày, ngay tại khu vực nhà ở của nạn nhân. Bị hại là người có hoàn cảnh khó khăn, xa quê, lao động lương thiện lẽ ra thấy được những yếu tố đó dễ có thái độ cư xử trân trọng, giúp đỡ thì ngược lại bị cáo mong muốn chiếm đoạt tài sản từ thành quả lao động khổ cực của họ. Cách thức thực hiện hành vi là côn đồ, manh động, quyết liệt, thách thức pháp luật, xem thường dư luận, lẽ phải và đạo đức.

Nên xử lý Trương Vũ M bằng hình phạt, cách với ly xã hội có thời hạn là cần thiết, ngoài giáo dục bị cáo, nó còn răn đe, ngăn ngừa những người có ý định thực hiện hành vi tương tự ở địa phương nơi bị cáo gây án.

[6] Ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm, tính nghiêm trọng bị cáo gây ra tại vụ án thì khi xem xét hình phạt, Hội đồng xét xử còn xét các yếu tố khác như sau:

Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn, ăn năn hối cải bằng hình thức khắc phục kịp thời cho bị hại. Bị cáo có người ông nội là người có công với cách mạng. Bị hại tự nguyện xin giảm hình phạt cho bị cáo, nên áp dụng Điều 54 BLHS xử dưới khung hình phạt.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và đã được bồi thường, không yêu cầu xem xét nên không xét.

[8] Đối với Nguyễn Hoàng, Ngô Hồng Năng chưa chứng minh được các đối tượng này biết ý thức, động cơ M đòi tiền ông B, Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm đồng phạm chung vụ việc là có căn cứ.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trương Vũ M phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt Trương Vũ M 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 7 năm 2020.

2. Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và đã được bồi thường, không yêu cầu xem xét nên không xét.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Trương Vũ M phải chịu 200.000 đồng.

Bản án này là sơ thẩm, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VNSND huyện Trần Văn Thời;
- Công an huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Bị cáo; Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Huỳnh Văn Yên